

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 69/2020/DS-ST
Ngày: 28 - 02 - 2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ôn Kim Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Nguyễn Thị Nguyên

2- Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 833/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 555/2020/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2020/QĐST-DS ngày 03 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (Tên công ty viết tắt VPBFC).

Trụ sở chính:, phường 12, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông **Lô Bằng G**, sinh năm: 1972. Chức danh: Chủ tịch hội đồng thành viên. (Vắng mặt)

Ông Lô Bằng G ủy quyền cho: Bà **Nguyễn Thị Thanh T** – Chức vụ: Trưởng phòng Tổ tụng – Phòng Thu Hồi Nợ Pháp Lý - Trung Tâm Thu Hồi Nợ (Theo văn bản ủy quyền số 136/UQ-VH.18 ngày 29/8/2018 của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VPBFC)). (Vắng mặt)

Bà Nguyễn Thị Thanh T ủy quyền lại cho ông **Đào Đình M** – Sinh năm: 1980. Địa chỉ: quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh (Theo văn bản ủy quyền số 03.DDM05/UQTA-VH.18 lập ngày 18/03/2019 của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VPBFC)). (Vắng mặt)

Bị đơn: Ông **Huỳnh B**, sinh năm: 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xã T huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 18 tháng 03 năm 2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn có ông Đào Đình M trình bày như sau:

Ngày 09/05/2015 ông Huỳnh B có ký đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng (số quản lý 20150509-100199-0001) với Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V để vay số tiền 27.062.483 đồng (Hai mươi bảy triệu, không trăm sáu mươi hai nghìn, bốn trăm tám mươi ba đồng) với lãi suất thỏa thuận 4.59%/tháng, để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông Bình có trách nhiệm trả số tiền 41.128.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 19 tháng ; 18 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.166.000 đồng ; tháng cuối trả 2.140.000 đồng. Trả vào ngày 13 hàng tháng. Bắt đầu thực hiện từ ngày 13/06/2015.

Ông Bình đã nhận đủ tiền và đã thanh toán cho Công ty tổng cộng số tiền là 17.328.0000 đồng. Kể từ ngày 26/7/2016 ông Bình không trả thêm bất cứ khoản tiền nào, dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Nay Công ty yêu cầu ông Huỳnh B phải trả cho Công ty toàn bộ số tiền nợ bao gồm: Nợ gốc còn lại theo hợp đồng là 18.369.040 đồng và nợ lãi còn lại theo hợp đồng là 5.430.960 đồng, tổng cộng ông Huỳnh B phải một lần toàn bộ số tiền là 23.800.000 đồng (Hai mươi ba triệu, tám trăm nghìn đồng) ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa ông Đào Đình M là đại diện theo ủy quyền lại của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VPBFC) vắng mặt và có nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

Bị đơn là ông Huỳnh B đã được Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh tổng đạt tại địa chỉ số xã T huyện C, thành phố Hồ Chí Minh gồm các văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo thụ lý vụ án ; Giấy triệu tập đương sự ; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Huỳnh B vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các phiên tòa xét xử mà không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình cũng như nộp các tài liệu chứng cứ khác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa ông Huỳnh B vắng mặt không lý do.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh như sau:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, xác minh thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Qua tài liệu chứng cứ mà đương sự cung cấp cho Tòa án và các chứng cứ Tòa án thu thập thì có cơ sở xác định ông Huỳnh B có ký hợp đồng vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng với Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V. Tại phiên tòa bị đơn - ông Huỳnh B vắng mặt không lý do, coi như trốn tránh nghĩa vụ trả tiền vay đối với người

khởi kiện. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả ngay một lần số tiền 23.800.000 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Bị đơn chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

Về áp dụng pháp luật tố tụng và pháp luật nội dung:

[1] Về quan hệ tranh chấp vụ án: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VPBFC) khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với ông Huỳnh B tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh. Đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo kết quả xác minh của Công an xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh: “Đương sự Huỳnh B, sinh năm: 1993 có đăng ký hộ khẩu thường trú: xã T huyện C, thành phố Hồ Chí Minh. Hiện tại đương sự Huỳnh B thực tế vẫn cư trú tại địa chỉ trên” nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[3] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn - ông Đào Đình M vắng mặt tại phiên tòa và có nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Bị đơn – ông Huỳnh B vắng mặt tại phiên tòa xét xử đến lần thứ hai mà không có lý do. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 quy định là Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[4] Về áp dụng pháp luật: Do hợp đồng dân sự của các bên đương sự thực hiện vào thời điểm Bộ luật Dân sự năm 2005 có hiệu lực nên Tòa án áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2005 để giải quyết vụ án.

Về các yêu cầu của các đương sự:

[5] Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu ông Huỳnh B trả một lần toàn bộ số tiền 23.800.000 đồng (Hai mươi ba triệu, tám trăm nghìn đồng) ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[6] Tại phiên tòa ông Huỳnh B vắng mặt, ông Bình không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình cũng như nộp các tài liệu chứng cứ khác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[7] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả ngay một lần số tiền vay 23.800.000 đồng. Bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[8] Tại đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng của bị đơn - ông Huỳnh B ký hợp đồng vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng (số quản lý 20150509-

100199-0001, CC100814-3415210) với nguyên đơn - Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VPBFC), để vay số tiền 27.062.483 đồng, nhưng bị đơn thực lãnh số tiền là 25.651.643 đồng và đóng phí bảo hiểm 1.410.840 đồng, tổng cộng số tiền ông Bình vay 27.062.483 đồng, lãi suất cho vay 4.59%/tháng. Bị đơn đã nhận đủ tiền và đã thanh toán cho nguyên đơn tổng cộng số tiền là 17.328.0000 đồng thì ngưng, không trả tiếp cho nguyên đơn. Bị đơn không liên hệ nguyên đơn để thương lượng thỏa thuận giải quyết số nợ còn thiếu, kéo dài thời gian thanh toán. Căn cứ Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có trách nhiệm trả số tiền nợ 23.800.000 đồng (bao gồm: Nợ gốc còn lại theo hợp đồng là 18.369.040 đồng và nợ lãi còn lại theo hợp đồng là 5.430.960 đồng), trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[9] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 4, Điều 471 và Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2010;

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VPBFC) yêu cầu ông Huỳnh B trả ngay một lần số tiền 23.800.000 đồng (Hai mươi ba triệu, tám trăm nghìn đồng) (bao gồm: Nợ gốc còn lại theo hợp đồng là 18.369.040 đồng và nợ lãi còn lại theo hợp đồng là 5.430.960 đồng), trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Buộc ông Huỳnh B trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VPBFC) số tiền 23.800.000 đồng (Hai mươi ba triệu, tám trăm nghìn đồng) (bao gồm: Nợ gốc còn lại theo hợp đồng là 18.369.040 đồng và nợ lãi còn lại theo hợp đồng là 5.430.960 đồng), trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Các đương sự thực hiện việc giao nhận tiền tại Chi cục thi hành án có thẩm quyền.

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông Huỳnh B còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Về án phí:

Ông Huỳnh B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.190.000 đồng (Một triệu, một trăm chín mươi nghìn đồng).

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VPBFC) (ông Đào Đình M nộp) 595.000 đồng (Năm trăm chín mươi năm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0046490 ngày 03/04/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh.

Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ôn Kim Chi